CTCP Quốc tế Phương Anh (UPCOM: PAS)

FireAnt

Ngày 31/12/2024	3,000 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-6.3%	**-14.3%**	**-26.8%**

ROE — 2024: **3.0%** | +/- YoY ▲ 3.1%

DT thuần — *Q4/24*: **255** *tỷ VNĐ* | QoQ ▲ 23.0 ▲ 10.1% | YoY ▲ 93.0 ▲ 57.6%

DT thuần — *2024*: **1,068** *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 385 ▲ 56.3%

LN gộp — *Q4/24*: **-0.51** *tỷ VNĐ* | QoQ ▼ 6.93 ▼ 108% | YoY ▲ 2.13 ▲ 80.5%

LN gộp — *2024*: **16.6** *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 17.6 ▲ 1795%

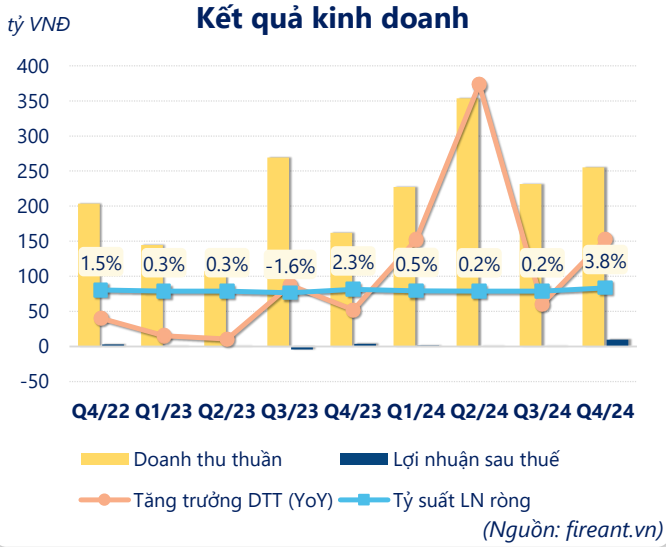
LN thuần — *Q4/24*: **1.82** *tỷ VNĐ* | QoQ ▲ 0.27 ▲ 17.4% | YoY ▼ 1.78 ▼ 49.4%

LN thuần — *2024*: **6.57** *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 5.82 ▲ 779%

LN sau thuế — *Q4/24*: **9.57** *tỷ VNĐ* | QoQ ▲ 9.16 ▲ 2234% | YoY ▲ 5.89 ▲ 160%

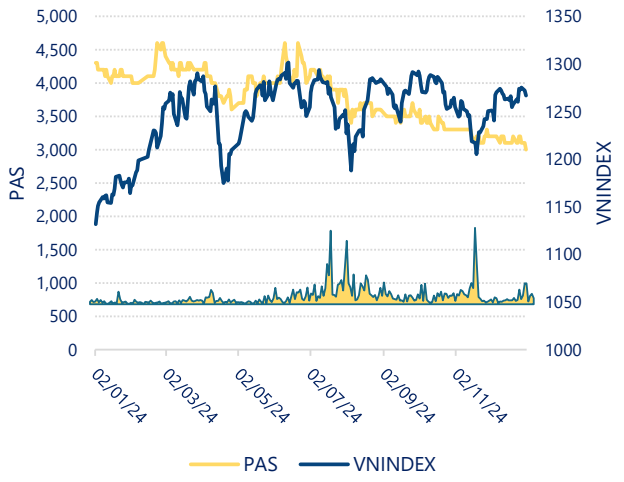
LN sau thuế — *2024*: **11.8** *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 12.1 ▲ 4181%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

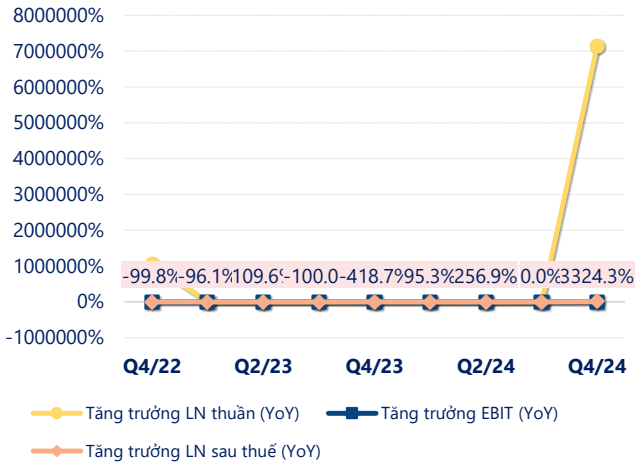


Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP Quốc tế Phương Anh (UPCOM: PAS)

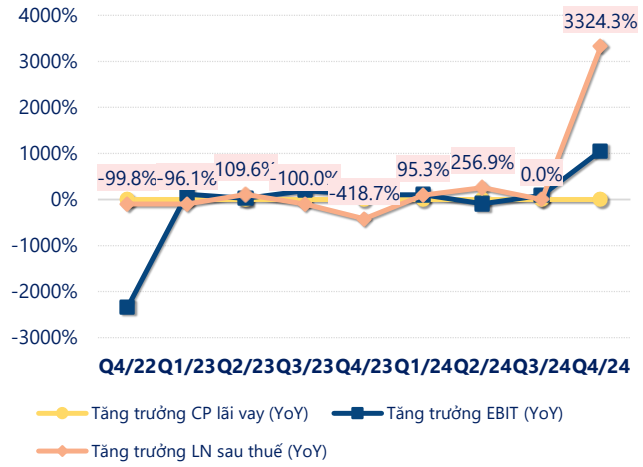
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



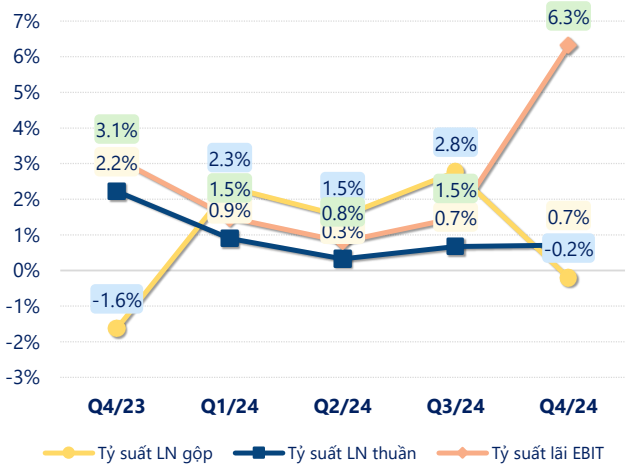
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



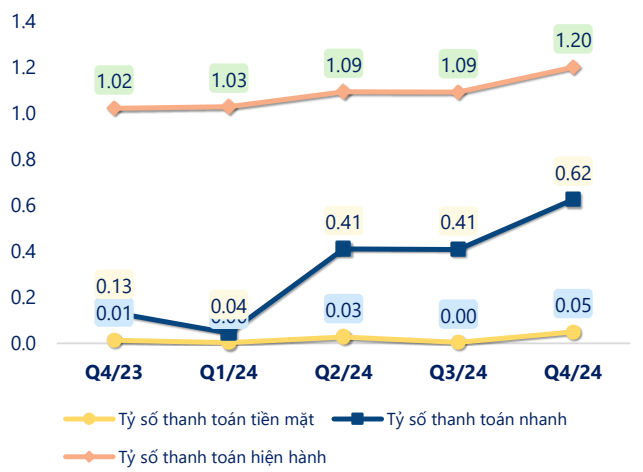
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



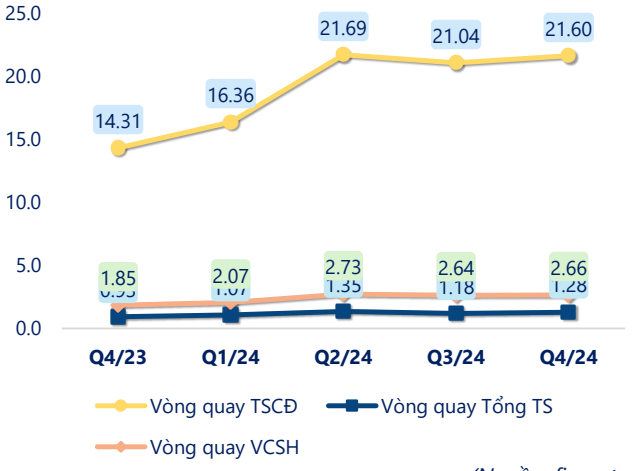
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



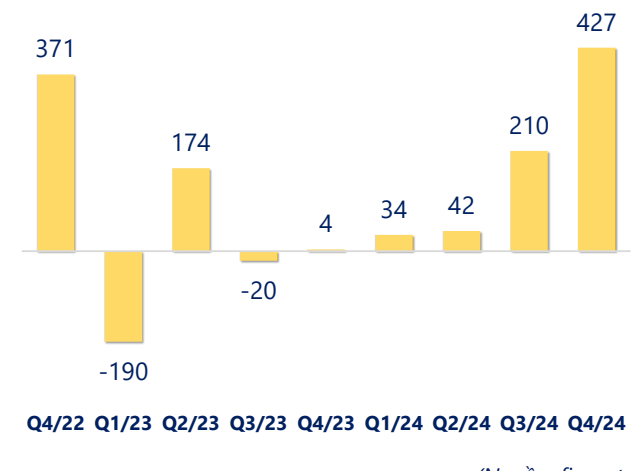
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

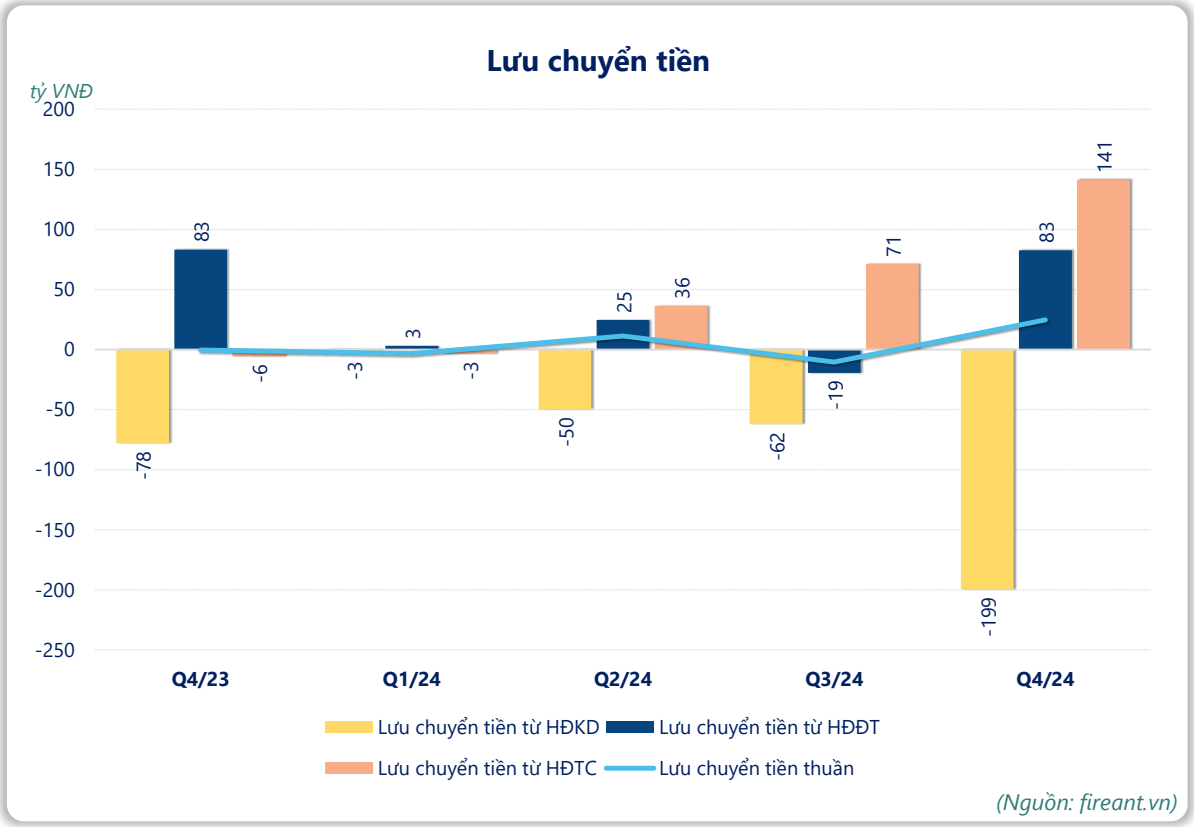


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Quốc tế Phương Anh (UPCOM: PAS)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**255**	**162**	**57.6%**	**1,068**	**683**	**56.3%**
Giá vốn hàng bán	256	165	55.1%	1,051	684	53.7%
Lợi nhuận gộp	-0.51	-2.64	80.5%	16.6	-0.98	1795%
Doanh thu HĐTC	0.14	0.66	-78.2%	0.17	10.4	-98.4%
Chi phí TC	-1.38	6.55	-121%	5.32	16.5	-67.8%
Chi phí lãi vay	5.30	1.44	268%	11.6	16.3	-28.8%
LN trong công ty LKLD	**0.48**	**0.00**		**0.48**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.65	0.31	110%	2.37	1.48	60.9%
Chi phí QLDN	**-0.99**	**-12.4**	**92.1%**	**2.99**	**-9.32**	**132%**
LN thuần từ HĐKD	1.82	3.60	-49.4%	6.57	0.75	779%
Lợi nhuận khác	**9.00**	**0.04**	**22403%**	**7.64**	**-0.87**	**978%**
LN trước thuế	10.8	3.64	197%	14.2	-0.12	11604%
Lợi nhuận sau thuế	**9.57**	**3.68**	**160%**	**11.8**	**-0.29**	**4181%**
LNST của CĐ cty mẹ	**9.76**	**3.68**	**165%**	**12.0**	**-0.29**	**4247%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)